

NGHỊ QUYẾT

Bổ sung điểm d, khoản 6, Điều 11 Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về nội dung, định mức chi và điều kiện đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Quảng Nam

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 1206/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 13 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về một số chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 524/2012/NQ-UBTVQH13 ngày 20 tháng 9 năm 2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số chế độ chi tiêu bảo đảm hoạt động của Quốc hội;

Xét Tờ trình số 28/TTr-HĐND ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị đề nghị ban hành nghị quyết bổ sung nội dung Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Quảng Nam; Báo cáo thẩm tra số 158/BC – HĐND ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung điểm d, khoản 6, Điều 11 Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về nội dung, định mức chi và điều kiện đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Quảng Nam như sau:

“d) Chủ tịch HĐND cấp xã: 500.000 đồng/người/tháng; Trưởng ban HĐND cấp xã: 200.000 đồng/người/tháng; Phó Trưởng ban HĐND cấp xã: 150.000 đồng/người/tháng.

Trường hợp các chức danh hoạt động kiêm nhiệm đã được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm theo các quy định pháp luật hiện hành thì không được hưởng mức hỗ trợ hoạt động theo quy định tại điểm này hoặc chỉ được hưởng một

mức hỗ trợ cao nhất.”

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2018.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa IX, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2018./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND tỉnh;
- Các Bộ: Tài chính, Nội vụ;
- Cục KTVBQPPL-Bộ Tư pháp ;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TTXVN tại QN;
- Công TTĐT tỉnh;
- Báo QNam, Đài PT-TH QNam;
- VP HĐND tỉnh: CPVP, CV;
- Lưu VT, TH (Hiền).

CHỦ TỊCH

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Quang